

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ
NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 523/2025/HS-PT
Ngày: 27/11/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Thân Thắng;

Các Thẩm phán: Ông Võ Hồng Sơn;

Ông Đặng Đình Lực.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hải- Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hà Duy T - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27/11/2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 265/2025/TLPT-HS ngày 21/8/2025 đối với bị cáo Giang Công B, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 458/2025/HS-ST ngày 08/7/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Giang Công B, tên gọi khác: không có; sinh năm 1976; Đăng ký thường trú: Thôn X, xã T, thành phố Hà Nội (trước là xã X, huyện Đ, thành phố Hà Nội); trình độ học vấn: Lớp 10/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Giang Công T1 và bà Nguyễn Thị H; vợ là Nguyễn Thị L; có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 16/2011/HSST, ngày 12/01/2011, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 04 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/12/2012, đến nay chưa nộp án phí); nhân thân: Bản án số 43-HS/ST, ngày 13/4/1999, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2023; tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo (do Tòa án chỉ định):** Luật sư Nguyễn Thị G – Văn phòng L1, thuộc Đoàn luật sư thành phố H; (Tại phiên tòa bị cáo từ chối luật sư bào chữa).

*** Bị hại:**

1. Ông Nguyễn Bá C, sinh năm 1976; địa chỉ: Số B, ngõ A, phố A, phường H, thành phố Hà Nội (địa chỉ trước đây: Số B, ngõ A, phố A, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội). Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Quốc T2, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn L, xã P, thành phố Hà Nội (địa chỉ trước đây: Thôn L, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội). Vắng mặt.

3. Ông Đỗ Ngọc S, sinh năm 1990; địa chỉ: Số A, Tổ A, xã Đ, thành phố Hà Nội (địa chỉ trước đây: Số A, Tổ A, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội). Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn X, xã T, thành phố Hà Nội (trước đây là thôn X, xã X, huyện Đ, thành phố Hà Nội). Có mặt.

2. Ông Hoàng Ngọc D, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn X, xã T, thành phố Hà Nội (trước đây là thôn X, xã X, huyện Đ, thành phố Hà Nội). Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Quốc D1 – Phó Trưởng Công an xã X, huyện Đ, thành phố Hà Nội (thời điểm tháng 11/2023) nay là xã T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Khắc D2 – Cán bộ Công an xã X, huyện Đ, thành phố Hà Nội (thời điểm tháng 11/2023) nay là xã T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Hồng V, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn K, xã T, thành phố Hà Nội (địa chỉ trước đây: Thôn K, xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội) (Công chức địa chính xã X tháng 11/2023). Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn X, xã T, thành phố Hà Nội (trước đây là thôn X, xã X, huyện Đ, thành phố Hà Nội). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giang Công B là Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ1 (Công ty Đ1), có trụ sở tại số nhà F, đường L, phường N, quận T, thành phố Hà Nội. Ngày 20/01/2011, Công ty Đ1 đã ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần V1 (V2) Hợp đồng tín dụng số LD1102000246, Phụ lục số 01 ngày 12/7/2011 và Phụ lục số 02 ngày 21/3/2012 để vay tổng số tiền là 1.500.000.000 đồng. Tài sản đảm bảo cho khoản vay của Công ty Đ1 là thửa đất số 01, 02, tờ bản đồ số QH, diện tích 240 m² tại thôn X, xã X, huyện Đ, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AK-743942 do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 10/6/2009, đứng tên Giang Công B.

Sau khi được Ngân hàng V2 giải ngân, Công ty Đ1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng V2 đã nhiều lần yêu cầu nhưng Công ty Đ1 vẫn không thanh toán khoản nợ nên ngày 13/4/2018, Ngân hàng V2 đã khởi kiện vụ việc đến Tòa án nhân dân quận Đống Đa. Ngày 29/10/2020, Tòa án nhân dân quận Đống Đa đã đưa vụ việc ra xét xử và tuyên buộc Công ty Đ1 phải thanh toán cho Ngân hàng V2 số tiền 2.572.587.796 đồng (Bao gồm cả tiền gốc và tiền lãi); Trong trường hợp Công ty Đ1 không thực hiện nghĩa vụ trả khoản nợ trên thì Ngân hàng V2 có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số AK-743942 do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 10/6/2009.

Căn cứ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 72/2020/KDTM-ST ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa; Quyết định về việc ủy thác thi hành án số 66/QĐ-CCTHA ngày 26/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa; Quyết định về việc ủy thác thi hành án số 42/QĐ-CCTHADS ngày 30/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ và yêu cầu thi hành án của Ngân hàng V2, ngày 05/10/2021, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ đã ra Quyết định thi hành án số 03/QĐ-CCTHADS và phân công ông Nguyễn Bá C là Phó Chi Cục trưởng và ông Nguyễn Quốc T2 là Chấp hành viên thụ lý giải quyết vụ việc. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, ông T2 đã xây dựng kế hoạch thi hành án và nhiều lần mời Giang Công B đến làm việc để tự nguyện thi hành án. Tuy nhiên, B không hợp tác tự nguyện thi hành án và nhiều lần có lời lẽ đe dọa giết ông C, ông T2 và đại diện của Ngân hàng V2 nếu tiến hành kê biên tài sản là ngôi nhà của B ở thôn X, xã X, huyện Đ.

Do Giang Công B không hợp tác để tự nguyện thi hành án nên ông Nguyễn Bá C đã chỉ đạo ông Nguyễn Quốc T2 xây dựng kế hoạch phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, xác minh tài sản thế chấp là thửa đất của B tại thôn X, xã X, huyện Đ, thành phố Hà Nội vào ngày 30/11/2023 và đã niêm yết công khai theo đúng quy định của pháp luật. Khoảng 08 giờ ngày 30/11/2023, tổ công tác của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh đã phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương tiến hành việc kiểm tra, xác minh tài sản thế chấp theo kế hoạch.

Khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày 30/11/2023, các lực lượng chức năng (Mặc trang phục ngành theo quy định của pháp luật) đến thửa đất do Giang Công B đã thế chấp Ngân hàng V2 ở thôn X, xã X, huyện Đ, thành phố Hà Nội để tiến hành kiểm tra nhưng B khóa cửa. Lúc này, ông Nguyễn Quốc T2 cùng ông Nguyễn Bá C, ông Đỗ Ngọc S (là Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh), cùng một số thành viên trong tổ công tác tập trung ở đoạn đường trước cổng nhà ông Hoàng Ngọc D (là hàng xóm của B) thì thấy B điều khiển xe ô tô hiệu Mercedes-Benz C180 màu đen, Biển kiểm soát 30H-63862 trên đường T, hướng đi đến nhà ông D. Khi đó, ông Nguyễn Bá C cùng ông Đỗ Ngọc S và ông Nguyễn Quốc T2 đang đứng giữa cổng nhà ông D, ở phía bên trái đường so

với hướng di chuyển của xe ô tô do B điều khiển. Do không đồng ý với nhiệm vụ của tổ công tác nên B điều khiển xe ô tô đi chậm đến vị trí cách khu vực cổng nhà ông D khoảng 08m thì tăng tốc độ, đánh lái sang bên trái, đâm trực diện vào nơi các ông C, ông S, ông T2 cùng tổ công tác đứng làm nhiệm vụ. Thấy xe ô tô của B lao tới, ông C đẩy ông S, ông T2 cùng nhảy sang bên phải để tránh hướng đâm của B nhưng vẫn bị xe ô tô của B đâm vào gây ra thương tích cho ông C và ông T2 ở vùng tay và chân. Sau khi đâm vào tổ công tác, xe ô tô của B tiếp tục đâm vào cổng sắt nhà ông D làm đổ cổng rồi dừng lại trong sân nhà ông D. Bằng mở cửa xe ô tô đi ra thì bị lực lượng Công an huyện Đ và Công an xã X áp sát khống chế, bắt giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B.

Hậu quả, ông Nguyễn Bá C và ông Nguyễn Quốc T2 bị xe ô tô do Giang Công B điều khiển va vào người và bị thương nên được đưa đến Bệnh viện Đa khoa huyện Đ để sơ cứu, được ra viện trong ngày 30/11/2023.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, trưng cầu giám định và thu giữ vật chứng liên quan. Kết quả như sau:

** Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án hồi 11 giờ 05 phút ngày 30/11/2023, thể hiện:*

“...Hiện trường vụ việc được xác định tại đường ngõ thôn X, đoạn trước cửa nhà ông Hoàng Ngọc D, thuộc địa phận thôn X, xã X, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Đường N chạy theo trục Đ - T, hai bên đường là khu dân cư thôn X, mặt đường được trải bê tông rộng 5,2m.

Tại đường N, đối diện nhà anh D, cách tường Đông nhà ông Dương Hồng T4 (trú tại thôn X, xã X, huyện Đ) 2,3m; Cách tường Bắc nhà ông D 18,6m là vị trí Giang Công B điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 30H-63862 tăng ga đâm vào các thành viên của tổ công tác kiểm tra, xác minh tài sản đang đứng ở trước cổng nhà ông D, làm ông Nguyễn Bá C và ông Nguyễn Quốc T2 bị thương.

Tại đường ngõ thôn X, cách tường Bắc nhà ông D 0,8m và tại chính giữa cổng ra vào nhà ông Nguyễn Văn T3 (phó Trưởng thôn X) xác định là vị trí ông T3 và tổ công tác đảm bảo an ninh trật tự, kiểm tra xác minh tài sản đang đứng thực hiện nhiệm vụ.

Nhà ông D thiết kế xây dựng cổng ra vào tại hướng Bắc bằng kim loại 04 cánh, kích thước (3,2x2,5)cm. Tại nền sân nhà ông D phát hiện rải rác các mảnh ngói vỡ, 03 cánh cổng bị bật, rời khỏi vị trí ban đầu trong tình trạng bị trượt xước, bẹp lõm; phát hiện 02 vết quệt, trượt, bám chất màu đen (dạng vết phanh) trên diện (1,5x6,1)m. Sát tường Đ, cách cổng ra vào 5,8m phát hiện chiếc xe ô tô, biển kiểm soát 30H-63862 dừng, đỗ trong trạng thái bị hư hỏng. Tại tường Đông nhà anh D phát hiện vết bám dính chất màu đen trên diện (75x96)cm...”.

** Vật chứng vụ án:* Quá trình khám nghiệm hiện trường và điều tra vụ án,

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng và đồ vật, tài sản liên quan gồm:

- Thu giữ khi khám nghiệm hiện trường: 01 chiếc xe ô tô hiệu Mecceder-Benz, biển kiểm soát 30H-638.62.

- Thu giữ do Giang Công B giao nộp: 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Giang Công B và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Nguyễn Thị L.

- Thu giữ do ông Lê Văn H1 (Là Trưởng thôn X, xã X, huyện Đ) giao nộp: 01 chiếc USB bên trong có 02 đoạn video ghi lại hình ảnh Giang Công B điều khiển xe ô tô đâm vào lực lượng thi hành án, Kiểm sát viên và lãnh đạo chính quyền thôn X.

** Tại biên bản xác minh hồi 15 giờ ngày 30/11/2023 tại Khoa cấp cứu Bệnh viện Đ về tình trạng thương tích của ông Nguyễn Bá C và ông Nguyễn Quốc T2, thể hiện:*

“...Ông Nguyễn Bá C bị 01 vết xây sát vùng cẳng chân phải kích thước (10x0,2cm). Ông Nguyễn Quốc T2 bị 01 vết xây sát mu bàn tay phải kích thước (0,2x0,5)cm, 01 vết xây sát vùng gối phải kích thước (02x03)cm và 01 vết xây sát vùng gối trái kích thước (03x03)cm...”.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định để xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Bá C và ông Nguyễn Quốc T2. Do vết thương nhẹ và đã ổn định nên ông C và ông T2 có đơn từ chối giám định thương tích.

** Tại bản Kết luận giám định số 1418/KL-KTHS ngày 02/5/2024 của V3 - Bộ C1 về 02 đoạn video do ông Lê Văn H1 giao nộp, kết luận: “... Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp video mẫu cần giám định...”.*

** Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 29/KLGĐ ngày 23/01/2025 của V4 - Bộ Y về bệnh lý tâm thần của bị can Giang Công B, kết luận:*

“...Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Giang Công B bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0. Tại các thời điểm trên, bệnh của bị can ở giai đoạn ổn định, bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi...”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 458/2025/HSST ngày 08/7/2025, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 123; điểm p khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giang Công B 13 (Mười ba) năm tù về tội “Giết người”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/11/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý

vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/7/2025, bị cáo Giang Công B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là quá nặng.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo. Bị cáo kháng cáo cho rằng không phạm tội “Giết người”, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội danh “Giết người” là oan, sai. Lý do vì: Đó chỉ là tai nạn giao thông, người lái xe ô tô hiệu Mercedes-Benz C180 màu đen biển kiểm soát 30H-63862 là vợ bị cáo Nguyễn Thị L. Bị cáo chỉ đi cùng xe và ngồi ở hàng ghế phía sau. Khi tai nạn xảy ra vợ bị cáo bảo bị cáo tự chịu trách nhiệm, vợ bị cáo không liên quan và mở cửa xe bỏ đi. Khi lực lượng Công an đến mở cửa xe thì không chế bị cáo, cho là bị cáo lái xe. Bị cáo đã nhận trách nhiệm thay cho vợ bị cáo. Trên xe ô tô còn có Camera hành trình, có thể hiện nội dung diễn biến quá trình xe di chuyển nhưng Cơ quan điều tra không xem xét để làm rõ cho bị cáo.

* Bà Nguyễn Thị L trình bày: Hôm xảy ra sự việc bị cáo là người lái xe ô tô hiệu Mercedes-Benz C180 màu đen biển kiểm soát 30H-63862 do bà đăng ký chủ sở hữu đi khỏi nhà, bà không biết và không đi cùng xe ô tô với bị cáo. Hôm đó bà đi xe máy làm một số công việc khác, đi nhiều nơi khác nhau. Bà chỉ biết sự việc khi mọi người gọi báo con gái bà đang cấp cứu ở trạm y tế xã.

* Quan điểm của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội:

- Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng và đầy đủ quy định của pháp luật. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, hình thức nội dung phù hợp nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- Về nội dung: Căn cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa nhận thấy bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Giết người” thuộc trường hợp “Giết 02 người trở lên” và “Giết người đang thi hành công vụ” quy định tại các điểm a, d khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm không có tài liệu chứng cứ mới thay đổi nội dung vụ án; việc Cơ quan điều tra không thu thập, xem xét Camera hành trình xe ô tô hiệu Mercedes-Benz C180 màu đen biển kiểm soát 30H-63862 cũng không ảnh hưởng đến việc chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo vì bị cáo bị khống chế bắt giữ ngay sau khi xảy ra sự việc, có sự chứng kiến của nhiều người, bị cáo đang ngồi ở ghế lái xe ô tô, bị cáo còn phản ứng cho rằng bị nhầm chân ga gây tai nạn; hiện trường không có mặt vợ bị cáo; vì vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm. Miễn án phí phúc thẩm cho bị cáo.

* Bị cáo tranh luận: Bị cáo giữ nguyên quan điểm kháng cáo đã trình bày; vợ bị cáo trình bày thế thì bị cáo cũng không biết nói sao; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

* Bà Nguyễn Thị L trình bày: Giữ nguyên quan điểm đã trình bày, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo pháp luật.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo bị oan, mong Hội đồng xét xử xem xét công tâm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Đơn kháng cáo của bị cáo Giang Công B làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1.3] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng được triệu tập hợp lệ nhưng xin vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình xét xử đã có lời khai trình bày rõ nên không ảnh hưởng quá trình giải quyết vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng.

[1.4] Tại phiên tòa bị cáo từ chối luật sư bào chữa do Tòa án chỉ định, bị cáo tự bào chữa cho hành vi của mình. Đây là quyền của bị cáo được quy định tại Điều 61, **Điều 77** Bộ luật Tố tụng hình sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Giang Công B, Hội đồng xét xử thấy:

[2.1] Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2.1.1] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không công nhận hành vi phạm tội, bị cáo bị oan. Bị cáo trình bày khi xảy ra sự việc xe ô tô do vợ bị cáo điều khiển. Bị cáo ngồi ở hàng ghế phía sau. Khi xe ô tô đâm vào tổ công tác và cổng nhà ông D, vợ bị cáo bảo bị cáo tự chịu trách nhiệm, vợ bị cáo không liên quan.

[2.1.2] Tại quá trình xét xử, bà L vợ bị cáo trình bày khi xảy ra sự việc bà không đi cùng xe ô tô với bị cáo mà đang đi làm công việc ở nơi khác bằng xe máy. Đến chiều tối nhận được tin con gái đang cấp cứu ở trạm y tế xã thì bà mới

đến và được biết sự việc của bị cáo. Do đó lời khai của bị cáo về việc bà L lái xe ô tô gây tai nạn là không có cơ sở chấp nhận.

[2.1.3] Căn cứ lời khai của các bị hại, lời khai của những người làm chứng, người liên quan; căn cứ các biên bản, sơ đồ, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, biên bản nhận dạng, các bản kết luận giám định, các vật chứng thu giữ được, 02 đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo điều khiển xe ô tô đâm vào các bị hại, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Giang Công B là người phải thi hành bản án Kinh doanh thương mại số 72/2020/KDTM-ST của Tòa án nhân dân quận Đống Đa nhưng không tự nguyện thi hành. Quá trình cơ quan chức năng thực hiện việc thi hành bản án, Giang Công B luôn có thái độ không hợp tác, nhiều lần có lời lẽ đe dọa giết ông Nguyễn Bá C - Phó Chi Cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh và ông Nguyễn Quốc T2 - Chấp hành viên (là những người được phân công thụ lý và tổ chức thi hành án). Ngày 30/11/2023, khi tổ công tác do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, xác minh tài sản thế chấp theo quy định thì bị cáo Giang Công B điều khiển xe ô tô hiệu Mercedes-Benz C180 màu đen biển kiểm soát 30H-63862 đi đến, tăng tốc độ, đâm vào ông Nguyễn Bá C (Phó Chi Cục trưởng), ông Nguyễn Quốc T2 (Chấp hành viên), ông Đỗ Ngọc S (Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh) và tổ công tác đang đứng tại cổng nhà ông Hoàng Ngọc D; ông C, ông T2, ông S cùng nhảy sang bên phải để tránh nhưng vẫn bị xe ô tô của B đâm trúng, gây ra vết thương xây sát da ở vùng cẳng chân phải của ông C; xây sát mu bàn tay phải, vùng gối phải và gối trái của ông T2.

[2.1.4] Đối với việc Cơ quan điều tra không trích xuất Camera hành trình của xe ô tô trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo thực hiện có sự chứng kiến của nhiều người, bị lực lượng chức năng khống chế bắt giữ ngay tại ghế lái của xe ô tô; video hiện trường thể hiện không có mặt bà L như bị cáo trình bày. Ngoài Camera hành trình thì còn nhiều tài liệu khác đủ căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy việc Cơ quan điều tra không trích xuất Camera hành trình xe ô tô cũng không ảnh hưởng quá trình giải quyết vụ án.

[2.1.5] Từ nội dung trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: hành vi của bị cáo Giang Công B là đặc biệt nguy hiểm, có thể tước đi mạng sống của các bị hại; việc các bị hại không chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Giang Công B phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp “Giết 02 người trở lên” và “Giết người đang thi hành công vụ” quy định tại các điểm a, d khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan. Vì

vậy nội dung kháng cáo kêu oan, không phạm tội “Giết người” của bị cáo Giang Công B là không được chấp nhận.

[2.2] Về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

[2.2.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: tại Bản án số 16/2011/HSST, ngày 12/01/2011, bị cáo Giang Công B bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 04 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”; bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/12/2012 nhưng đến nay chưa nộp án phí nên chưa được xóa án tích. Như vậy, trong lần phạm tội này, bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là đúng.

[2.2.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 29/KLGD ngày 23/01/2025 của V4 - Bộ Y đã kết luận: “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, Giang Công B bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid...” - đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình” quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào Giấy chứng nhận giám định sức khỏe tâm thần số 226/CN-BVTTHN ngày 18/6/2015 của Hội đồng giám định sức khỏe tâm thần, Bệnh viện T5 để xác định áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội là người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng” tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chưa chính xác, cần được sửa lại; tuy nhiên, sai sót này không làm thay đổi tính chất giảm nhẹ hình phạt mà bị cáo được hưởng.

[2.2.3] Về mức hình phạt 13 năm tù: xét thấy hành vi phạm tội của Giang Công B là đặc biệt nguy hiểm; bị cáo có nhân thân xấu, ngoài tiền án về tội “Chống người thi hành công vụ” chưa được xóa án tích; năm 1999, bị cáo còn bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Trong vụ án này, hậu quả chết người chưa xảy ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự về phạm tội chưa đạt để quyết định hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ. Theo các tài liệu trong hồ sơ thì bị cáo sử dụng xe ô tô đâm thẳng vào tổ công tác đang làm nhiệm vụ. Cấp sơ thẩm không xem xét tình tiết bị cáo phạm tội bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người quy định tại điểm l khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đã có lợi cho bị cáo. Do chỉ có kháng cáo kêu oan của bị cáo nên Hội đồng xét xử không làm xấu đi tình trạng của bị cáo. Xét thấy, mức hình phạt 13 năm tù đối với bị cáo Giang Công B là không nặng, cần thiết để bảo đảm yêu cầu giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do vậy cần bác kháng cáo của bị cáo Giang Công B, giữ nguyên các quyết định về hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm như quan điểm đề nghị của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm là có căn cứ.

[3] Về án phí phúc thẩm: Miễn án phí cho bị cáo Giang Công B.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Giang Công B.

2. Giữ nguyên quyết định về hình phạt tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 458/2025/HSST ngày 08/7/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đối với bị cáo Giang Công B, cụ thể:

- Tuyên bố bị cáo Giang Công B phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng các điểm a, d khoản 1 Điều 123; điểm q khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giang Công B 13 (Mười ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/11/2023.

3. Án phí phúc thẩm: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Giang Công B.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện Công tố và KSXXPT tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo (qua Trại giam);
- Bị hại; người có QL, NVLQ (theo địa chỉ);
- Lưu Phòng HCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ong Thân Thắng